

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Ông Nguyễn Xuân Toan là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trong vụ án có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 05/2024/TLST- DS ngày 12 tháng 3 năm 2024, về việc: "Tranh chấp quyền sử dụng đất về mốc giới" giữa:

* Nguyên đơn: Bà Vũ Thị M, sinh năm 1961;

Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Xuân T, sinh năm 1979;

Địa chỉ: Khu phố B, thị trấn C, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa

* Bị đơn: Ông Tống Văn H, sinh năm: 1980;

Địa chỉ: Thôn Thái Hanh, xã Thiệu Hòa, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Tống Văn H1, sinh năm 1970;

Địa chỉ: Thôn R, xã M, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình;

- Bà Tống Thị H2, sinh năm 1972;

- Bà Tống Thị H3, sinh năm 1974

Cùng địa chỉ: Khu phố Đ, thị trấn C, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa;

- Bà Tống Thị H4, sinh năm 1975;

Địa chỉ: Khu phố 13, thị trấn A, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa;

- Tống Thị H5, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Số nhà A, đường P, phố 1, phường Q, thành phố Thanh Hóa.

- Chị Nguyễn Thị Tr, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

2. Hậu quả của việc đình chỉ vụ án:

Về án phí: Trả lại bà Vũ Thị M số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0001820 ngày 12 tháng 3 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thiệu Hóa.

Đương sự có quyền khởi kiện lại theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS ND huyện Thiệu Hóa
- THA DS huyện Thiệu Hóa.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Lê Thị Thu

Số:...../...../QĐST-..... (2)

....., ngày..... tháng năm.....

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN.....

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông (Bà)

Thẩm phán (nếu Hội đồng xét xử gồm có 5 người): Ông (Bà)

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông (Bà)

2. Ông (Bà)

3. Ông (Bà)

Căn cứ vào các điều 217, 218, 219, 235 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Xét thấy⁽³⁾.....

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số.../.../TLST-...⁽⁴⁾ngày... tháng...năm... về việc⁽⁵⁾....., giữa:

Nguyên đơn:⁽⁶⁾

Địa chỉ:

Bị đơn:⁽⁷⁾

Địa chỉ:.....

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (nếu có).⁽⁸⁾

Địa chỉ:.....

2.⁽⁹⁾

3. Đương sự,⁽¹⁰⁾ có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

(11)

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 46-DS:

(1) Ghi tên Toà án ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự; nếu Toà án ra quyết định là Toà án nhân dân cấp huyện cần ghi rõ tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Thanh Hoá). Nếu Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh, (thành phố) nào (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: số 02/2017/QĐST - KDTM).

(3) Ghi cụ thể lý do của việc đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thuộc trường hợp nào quy định tại Điều 217 hoặc các điều luật khác của Bộ luật tố tụng dân sự (ví dụ: xét thấy nguyên đơn là cá nhân đã chết mà quyền, nghĩa vụ của họ không được thừa kế quy định tại điểm a khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự).

(4) Ghi số, ngày tháng năm thụ lý vụ án (ví dụ: số 50/2017/TLST-KDTM).

(5) Ghi quan hệ tranh chấp mà Tòa án giải quyết: Cần xác định tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết được quy định tại Điều, khoản nào của Bộ luật tố tụng dân sự, để ghi vào phần trích yếu của bản án (ví dụ: Tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết là tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân được quy định tại khoản 1 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự thì ghi: “tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân”).

(6), (7) và (8) Nếu nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là cá nhân, thì ghi họ tên và địa chỉ của cá nhân đó; nếu là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên, địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó (ghi theo đơn khởi kiện).

(9) Tùy vào từng trường hợp đình chỉ vụ án cụ thể mà ghi hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án quy định tại Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự (kể cả về tiền tạm ứng án phí).

(10) Tùy từng trường hợp cụ thể mà ghi tên cơ quan, tổ chức, cá nhân khởi kiện (nếu có).

(11) Phần cuối cùng của Quyết định cần phải có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành viên Hội đồng xét xử (Quyết định này phải lưu vào hồ sơ vụ án); Quyết định gửi cho các đương sự, cơ quan, tổ chức khởi kiện và Viện kiểm sát cùng cấp thì cần ghi như sau:

Nơi nhận:

- Đương sự, cơ quan, tổ chức khởi kiện;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)